

Thúc đẩy tăng trưởng

(Cải thiện môi trường đầu tư)

Đầu tư nước ngoài là một động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Năm 2003, chính phủ Nhật Bản và Việt Nam đã đưa ra "Sáng kiến chung Nhật Bản - Việt Nam" với mục đích cải thiện môi trường đầu tư của Việt Nam và tháng 12, hai bên đã thoả thuận Kế hoạch hành động gồm 44 điểm. Sáng kiến chung này cũng nhằm cải thiện các vấn đề vướng mắc thông qua việc xem xét lại các quy chế về đầu tư, làm rõ và minh bạch các thủ tục hành chính, đưa ra những vấn đề cụ thể như bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, phát triển cách ngành công nghiệp phụ trợ, và thực hiện các hoạt động hợp tác trên cơ sở sự bản bạc trao đổi giữa hai chính phủ, trong đó có cả các doanh nghiệp tư nhân của Nhật Bản.

(Hỗ trợ cải cách doanh nghiệp nhà nước, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ và khu vực kinh tế tư nhân)

Để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Việt Nam, một nhiệm vụ cấp bách là phải cải thiện tình hình hoạt động không hiệu quả của các doanh nghiệp nhà nước và xây dựng, thúc đẩy khu vực tư nhân. Để hỗ trợ cho việc xúc tiến cải cách doanh nghiệp nhà nước, Chính phủ Nhật Bản đang giúp thực hiện kiểm toán các doanh nghiệp nhà nước lớn của Việt Nam. Ngoài ra, chính phủ Nhật Bản cũng coi trọng việc dự thảo chính sách, hướng dẫn kinh doanh hoặc xây dựng các ngành công nghiệp phụ trợ để hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ và khu vực kinh tế tư nhân và đang thực hiện cho vay đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ thông qua các ngân hàng của Việt Nam.

(Giao thông vận tải)

Các cơ sở hạ tầng kinh tế như giao thông vận tải, điện lực, thông tin liên lạc đã được cải thiện rất nhiều trong 10 năm qua. Tuy thế, để đáp ứng được nhu cầu tăng rất nhanh của Việt Nam và duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, việc tiếp tục hoàn chỉnh các cơ sở hạ tầng là rất quan trọng và đây cũng là lĩnh vực mà Chính phủ Nhật Bản coi trọng.

Cầu Nhật Bản ở tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam

Giao thông vận tải tại các tuyến đường quốc tế và quốc nội chính: Chính phủ Nhật Bản hỗ trợ việc sửa chữa trục đường chính Bắc - Nam, đặc biệt là nâng cấp cảng Hải Phòng và đường quốc lộ số 5 có đóng góp to lớn trong việc xúc tiến đầu tư nước ngoài vào khu vực miền Bắc Việt Nam. ở miền Trung là việc nâng cấp cảng Đà Nẵng - cửa ngõ nối với hành lang kinh tế Đông Tây và quốc lộ số 1 là nơi tiếp nối với cảng, và xây dựng đường hầm qua đèo Hải Vân. Tại miền Nam là việc xây dựng nhà ga cho cảng Cái Mép - Thị Vải, nhà ga cảng lớn nhất của Việt Nam và nâng cấp đường bộ như cầu Cần Tho, một bộ phận của trục đường chính Bắc Nam.

(Điện lực)

Hỗ trợ cho việc xây dựng các nhà máy điện quy mô lớn, đầu tiên là xây dựng nhà máy nhiệt điện Phú Mỹ năm 1993, sau đó là các nhà máy nhiệt điện Phá Lại, thủy điện Đại Ninh,... (tổng cộng khoảng 3.000.000 kW) và xây dựng mạng lưới đường dây tải điện. Các dự án này đóng một vai trò rất quan trọng đối với việc cung cấp điện cho Việt Nam. Về hợp tác kỹ thuật, Nhật Bản hỗ trợ cho Việt Nam trong việc hoạch định chính kế hoạch phát triển hệ thống điện và đào tạo cán bộ kỹ thuật điện.

(Công nghệ thông tin)

Nhật Bản đã hỗ trợ cho Việt Nam xây dựng chiến lược phát triển ngành viễn thông cho đến năm 2010 trên cơ sở khảo sát kế hoạch nâng cấp mạng thông tin viễn thông toàn quốc đã thực hiện năm 1998. Ngoài ra, Nhật Bản đã thực hiện dự án hợp tác kỹ thuật với Trung tâm Đào tạo Bưu chính Viễn thông để nâng cấp chất lượng đào tạo về viễn thông của Việt Nam. Về lĩnh vực cơ sở hạ tầng cho mạng viễn thông và giảm bớt sự chênh lệch giữa các khu vực, Nhật Bản đã cung cấp vốn vay cho dự án xây dựng tuyến cáp quang ngầm dưới đáy biển Nam - Bắc Việt Nam và xây dựng và nâng cấp mạng thông tin viễn thông cho các vùng nông thôn của Việt Nam.

(Đào tạo nhân lực)

Để thúc đẩy tính độc lập của Việt Nam trong phát triển kinh tế, không những cần nâng cấp cơ sở hạ tầng kinh tế mà còn phải chú trọng đào tạo nguồn nhân lực. Hơn nữa, để xây dựng quan hệ hữu nghị lâu dài giữa hai nước Nhật Bản và Việt Nam, cần có những con người là cầu nối quan hệ Nhật - Việt. Với ý nghĩa như vậy, chính phủ Nhật Bản đang nhận các sinh viên hoặc nghiên cứu sinh, thực tập sinh sang học tập tại Nhật Bản, ngoài ra, kể từ năm 2003, được sự hợp tác của chính phủ Việt Nam, tại một số trường trung học phổ thông của Việt Nam (trường thí điểm) đã bắt đầu dạy tiếng Nhật.



Cải thiện môi trường sinh hoạt và xã hội

(Giáo dục)

Tại các trường tiểu học là nơi thực hiện giáo dục cơ sở, vẫn còn nhiều trường dạy hai hoặc ba ca, "chất lượng" giáo dục đang là vấn đề đặt ra. Đến nay, về "phần cứng", chính phủ Nhật Bản đã hỗ trợ xây dựng khoảng 300 trường tiểu học, về "phần mềm" là hoạch định kế hoạch phát triển giáo dục cơ sở cho Việt Nam. Các trường tiểu học được hỗ trợ xây dựng theo kinh nghiệm của Nhật Bản sẽ là thiết kế mẫu cho các trường học của Việt Nam, đồng thời kế hoạch phát triển giáo dục cơ sở sẽ là "kế hoạch hành động cho giáo dục toàn dân" của Việt Nam.

(Y tế, sức khoẻ)

Để nâng cao chức năng hoạt động của các cơ quan y tế, sức khoẻ của Việt Nam, Nhật Bản đang hỗ trợ nâng cấp các cơ sở và thiết bị cho các bệnh viện trọng điểm và việc đào tạo, tăng cường khả năng thực tập của sinh viên và hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới. Cho đến nay, các bệnh viện trọng điểm của miền Bắc và miền Nam (bệnh viện Bạch Mai và Chợ Rẫy) và các đối tượng chính được nhận viện trợ, còn trong tương lai, Nhật Bản sẽ viện trợ cho các bệnh viện trọng điểm của miền Trung và các bệnh viện tính điển hình để mở rộng hiệu quả viện trợ lên quy mô toàn quốc.

Bệnh viện nhi đồng ở tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Đối với bệnh truyền nhiễm, cho đến nay, Nhật Bản đã hỗ trợ cho chương trình tiêm chủng các bệnh bại liệt trẻ em và bệnh sởi, bệnh bại liệt trẻ em đã được xoá bỏ tại toàn Việt Nam. Về bệnh sởi, Nhật Bản còn hỗ trợ xây dựng cơ sở chế tạo vắc xin phòng bệnh tại Việt Nam. Nhật Bản còn hỗ trợ rất chính xác và kịp thời cho Việt Nam đối với bệnh SARS và cúm gà như cử chuyên gia và cung cấp máy móc cho Việt Nam.

Bệnh viện nhi đồng ở tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Về chăm sóc sức khoẻ ban đầu dựa vào cộng đồng, Nhật Bản đã tập trung sức vào việc nâng cao sức khoẻ sinh sản tại tỉnh Nghệ An, đây là dự án được coi là dự án điển hình trong chiến lược sức khỏe sinh sản quốc gia.

Bệnh viện nhi đồng ở tỉnh Nghệ An, Việt Nam

(Nông nghiệp và phát triển nông thôn)

Ở nhiều địa phương, nước ăn còn chưa được đảm bảo an toàn do hệ thống cung cấp nước sinh hoạt còn chưa tốt hoặc còn thiếu hiểu biết về vệ sinh, ngoài ra còn rất nhiều dịch vụ xã hội khác mà người dân chưa được hướng do cơ sở hạ tầng sinh hoạt còn kém như giao thông, điện, thông tin liên lạc. Bên cạnh đó, úng lụt thường xuyên còn gây nhiều thiệt hại to lớn đến cả đời sống và sản xuất. Về ngành nông lâm ngư nghiệp, ngành sản xuất quan trọng của Việt Nam, cũng còn nhiều vấn đề cần bàn cần giải quyết như dân số ngành này rất đông trong điều kiện tài nguyên, đất đai có hạn, điều kiện sinh hoạt cũng như kỹ thuật sản xuất còn thiếu thốn. Vì vậy, Nhật Bản đang hỗ trợ cho các dự án phát triển nước ngầm, xây dựng cầu đường, thủy lợi, điện khí hoá nông thôn để nâng cấp cơ sở hạ tầng sinh hoạt và sản xuất, đồng thời cũng hỗ trợ để tăng cường khả năng nghiên cứu và chỉ đạo của các cơ quan nghiên cứu và đại học trọng điểm (Đại học Cần Thơ, Đại học Nông nghiệp Hà Nội, Viện Thú y Quốc gia, Viện Chăn nuôi Quốc gia). Ngoài ra, Nhật Bản còn hỗ trợ cho việc phát triển và vận hành các hợp tác xã nông nghiệp và chấn hưng các ngành sản xuất ở các địa phương.

(Phát triển đô thị)

Trong quá trình đô thị hoá nhanh chóng diễn ra song song với phát triển kinh tế, môi trường sinh hoạt ở đô thị bị xuống cấp.

Khu vực đô thị ở tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Vì vậy, Nhật Bản đang hỗ trợ cho Việt Nam xây dựng, nâng cấp và quản lý hệ thống cung cấp nước cho đô thị, hệ thống nước thải và thoát nước, xây dựng quy hoạch đô thị và các quy chế về đô thị, các quy chế để mở rộng cơ hội có nhà ở cho người dân ở đô thị,...

Khu vực đô thị ở tỉnh Nghệ An, Việt Nam

(Môi trường)

Do ảnh hưởng của chiến tranh nhiều năm, do dân số tăng nhanh, do quá trình công nghiệp hoá và đô thị hoá, diện tích rừng ở Việt Nam đang giảm xuống, môi trường không khí và nước bị ảnh hưởng, lượng chất thải tăng đang là những vấn đề cấp bách của Việt Nam. Vì vậy, chính phủ Nhật Bản đang hỗ trợ cho Việt Nam trong việc hoạch định kế hoạch quản lý rừng và trồng rừng, phát triển và phổ cập kỹ thuật trồng rừng tại khu vực đất phèn chua ở đồng bằng sông Cửu Long, cải thiện môi trường nước ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, hoạch định kế hoạch xử lý chất thải ở Hà Nội, cung cấp thiết bị quản lý rác thải.



Xây dựng thể chế

(Hỗ trợ hoàn chỉnh luật pháp)

Chính phủ Nhật Bản, thông qua JICA, đang thực hiện dự án hợp tác kỹ thuật về hoàn chỉnh luật pháp với Bộ Tư pháp của Việt Nam từ năm 1996. Dự án hỗ trợ hoàn chỉnh luật pháp hỗ trợ cho Việt Nam xây dựng luật dân sự là cơ sở cho kinh tế thị trường và luật tổ tụng dân sự, cải cách tư pháp của Việt Nam mà chủ yếu là đảm bảo tính minh bạch của chế độ tư pháp. Ngoài ra, giai đoạn ba của dự án bắt đầu từ tháng 7/2003 còn chú trọng việc đào tạo cán bộ tư pháp cho Việt Nam, hỗ trợ một cách toàn diện cho xây dựng các cơ quan đào tạo thống nhất các cán bộ tư pháp (luật sư, chánh án, kiểm sát viên).

(Hỗ trợ cải cách hành chính)

Trên quan điểm quan hệ phụ thuộc tương hỗ về kinh tế, để thực hiện tốt quy trình: hoạch chính sách → thi hành chính sách → hoàn chỉnh môi trường kinh doanh → tăng trưởng kinh tế, rất cần thiết phải có một hệ thống hành chính kiện toàn. Ngoài ra, trên quan điểm nhân đạo thì hệ thống hành chính kiện toàn còn có vai trò rất quan trọng trong việc cải thiện cuộc sống và xã hội cho mọi người dân, trong đó có cả những người nghèo.

Văn phòng làm việc của JICA tại Việt Nam

Từ năm 1998 đến nay, chính phủ Nhật Bản liên tục hợp tác kỹ thuật với Việt Nam về mặt nhân sự của các cơ quan hành chính. Hỗ trợ của Nhật Bản cho Việt Nam không phải là hỗ trợ cho thiết lập khung chính sách như kế hoạch dài hạn về cải cách hành chính, mà là giới thiệu cho Việt Nam về chế độ của Nhật Bản như quản lý nhân sự đối với công chức, chế độ tiền lương, chế độ đào tạo hoặc những góp ý về chính sách cụ thể cho Bộ Nội vụ Việt Nam.

Để thực hiện có hiệu quả các hỗ trợ theo ba nội dung chính đó, chính phủ Nhật Bản rất chú trọng nâng cao hiệu quả các dự án viện trợ.

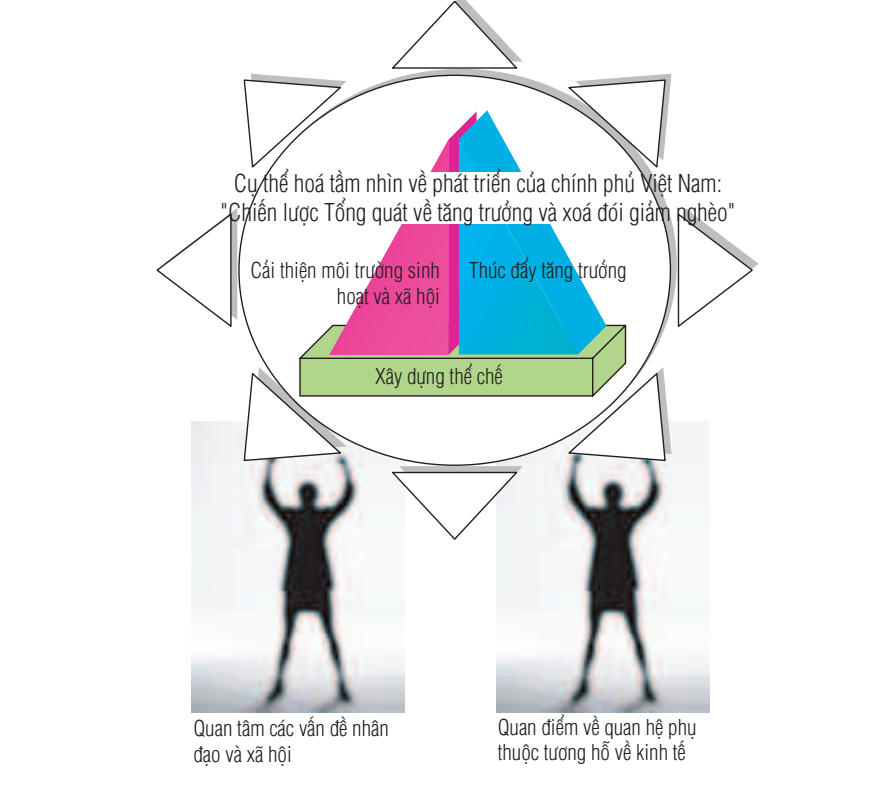
- Về quy mô viện trợ cho Việt Nam, chính phủ Nhật Bản đánh giá tình hình thực hiện các hạng mục, mức độ đạt được so với mục tiêu đặt ra, trong đó có cả tình hình về môi trường thể chế, chính sách, thảo luận với chính phủ Việt Nam và trên cơ sở đó nghiên cứu định tính về quy mô viện trợ.

Văn phòng làm việc của JICA tại Việt Nam

- Về xu hướng viện trợ cho các ngành, thông qua các đối thoại chính sách với chính phủ Việt Nam để thảo luận mang tính chất trung hạn, chính phủ Nhật Bản đang cố gắng chuyển phương pháp hình thành và chọn các dự án từ "phương pháp đề nghị" sang một hình thức cao hơn là "phương pháp đối thoại".

Văn phòng làm việc của JICA tại Việt Nam

Quan điểm về các lĩnh vực trọng điểm trong Kế hoạch viện trợ cho Việt Nam



Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam: 27 Lieu Giai, Hà Nội; Tel (84-4)8463017, Fax (84-4)8463048
Trang chủ: http://www.vn.emb-japan.go.jp

